

Bản án số: 103/2024/HSPT
Ngày: 08/4/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Trần Thị Kim Liên**

Các Thẩm phán: ông **Phạm Tồn**

ông **Trần Đức Kiên**

- Thư ký phiên tòa: ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Đoàn Minh Lộc**, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 159/2024/TLPT-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Hữu H về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2023/HSCTN-ST ngày 29/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hữu H - sinh năm 1986 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: số D đường N, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Á (sinh năm 1955) và bà Huỳnh Thị H1 (sinh năm 1962); vợ: Võ Thị Bích V (sinh năm 1996), có 02 con (lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 26/12/2006, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 07 năm tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong phạt tù vào ngày 17/01/2009 tại trại giam K (được đặc xá). Xóa án tích.

- Ngày 26/5/2023, bị Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn tuyên phạt 25.000.000đồng về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Ngoài ra, vụ án còn có 06 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 10/2012, Nguyễn Mạnh C hoàn thành nghĩa vụ quân sự và xuất ngũ về địa phương có mang theo một số vỏ đạn và 01 viên đạn nhặt được trong quá trình tập luyện. Thời gian này, Nguyễn Hữu H đến nhà C chơi và xin viên đạn còn nguyên vẹn để về làm mất dây chuyền. Tuy nhiên sau đó, H cất viên đạn ở nhà H và trong cốp xe máy biển kiểm soát 59E1 - 146.09 do H quản lý, sử dụng.

Cuối năm 2019, biết Lê Xuân V1 có mua bán súng, đạn nên Nguyễn Hữu H đưa 15.000.000đồng cho em ruột là Nguyễn Hữu N và nhờ N liên hệ V1 đặt mua giúp cho H 01 khẩu súng ngắn với giá 15.000.000đồng để phòng thân. Sau đó, N đến gặp V1 đặt mua cho H 01 khẩu súng ngắn như nêu trên và đưa cho V1 15.000.000đồng. Sau khi có tiền, V1 lên mạng internet tìm hiểu, đặt mua 01 khẩu súng rulo bắn đạn thể thao cùng 08 viên đạn thể thao từ một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch với giá 15.000.000đồng. Tháng 02/2020, V1 nhận được súng, đạn rồi giao 01 khẩu súng rulo và 08 viên đạn thể thao cho N. N mang súng, đạn về nhà giao lại cho H, H cất giấu trên mái tôn sau gác lờ tại nhà H. Tháng 8/2022, H xảy ra mâu thuẫn với một số người nên mang khẩu súng và 08 viên đạn (trong đó 06 viên được lắp sẵn trong ổ xoay súng và 02 viên để bên ngoài) cất trong cốp xe máy nêu trên để phòng thân. Đến tháng 10/2022, H mang khẩu súng cùng 06 viên đạn lắp sẵn trong ổ xoay súng cất giấu trên mái tôn sau gác lờ nhà H, 02 viên đạn thể thao còn lại cùng với viên đạn Nguyễn Mạnh C cho H vẫn cất giữ trong cốp xe máy biển kiểm soát 59E1 - 146.09. Ngày 12/12/2022, H bị Công an thị xã A kiểm tra phát hiện thu giữ 01 khẩu súng ổ xoay dài 126mm, 08 viên đạn dài 24mm phần đáy ngoài có các chữ “S B”, 01 viên đạn dài 58mm phần đáy ngoài có các chữ “FC67”.

Ngoài ra, năm 2021 H mua của V1 01 hộp đạn thể thao với giá 700.000đồng. Hiện chưa sử dụng viên nào thì V1 và một số đối tượng (H không nhớ là ai) hỏi xin đạn và H cho hết số đạn này.

Kết luận giám định số 1832/KL-KTHS ngày 20/12/2022 của Phân Viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng kết luận số đồ vật đã thu giữ của Nguyễn Hữu H như sau:

- Vật hình khẩu súng nêu trên gửi giám định là súng tự chế tạo không theo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất tương tự như súng ngắn, hiện tại sử dụng bắn được và thuộc vũ khí quân dụng.

- 09 (chín) vật kim loại giống hình viên đạn gửi giám định là các viên đạn, cụ thể: 01 (một) vật bằng kim loại dài 58mm là đạn cỡ (5,56x45)mm, hiện tại còn sử dụng được và thuộc vũ khí quân dụng.

- 08 (tám) vật bằng kim loại dài 24mm là đạn cỡ (5,6x15,6)mm, hiện tại còn sử dụng được và thuộc vũ khí thể thao.

Ngoài ra, trong vụ án còn có Bùi Ngọc T, Lê Xuân V1 có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng; Ngô Đình V2, Trương Nguyên D, Trần Quốc T1 có hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng; Nguyễn Hữu N có hành vi mua bán trái phép vũ khí quân dụng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2023/HSCTN-ST ngày 29/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Hữu H 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Lê Xuân V1, Ngô Đình V2, Bùi Ngọc T, Nguyễn Hữu N, Trần Quốc T1, Trương Nguyên D; quyết định về hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/01/2024, bị cáo Nguyễn Hữu H kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu H giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo vì mẹ già, con nhỏ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu: tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu H, giữ nguyên hình phạt Bản án sơ thẩm số 24/2023/HSCTN-ST ngày 29/12/2023 của TAND tỉnh Bình Định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hữu H: quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Hữu H thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Nguyễn Hữu H đã có hành vi cất giấu 01 viên đạn thuộc vũ khí quân dụng (do Nguyễn Mạnh C cho) trong cốp xe máy và thông qua Nguyễn Hữu N (em ruột H) giúp liên hệ với Lê Xuân V1 mua cho H 01 khẩu súng quân dụng kèm theo 08 viên đạn thể thao với giá 15.000.000đồng. Sau đó, H cất giấu trên mái tôn gác lờ nhà H và trong cốp xe máy thì bị kiểm tra phát hiện thu giữ. Ngoài ra, H còn mua của V1 một hộp đạn thể thao nhưng chưa sử dụng và đã cho hết số đạn này cho một số đối tượng. Xét án sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H về tội: “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu H với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng: bị cáo H có hành vi mua bán, cất giấu trái phép vũ khí quân dụng tại nhà mình nên phạm vào khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm vào các quy định độc quyền của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng đồng thời đe dọa đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Xét bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị Toà án xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Đánh bạc”. Toà án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo H và đã áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Mặc dù tại phiên toà phúc thẩm bị cáo nêu lý do xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo là vì mẹ già, con nhỏ nhưng xét mức án 02 năm tù là thoả đáng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H; chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, giữ nguyên hình phạt của Bản án sơ thẩm.

[3] Do nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu H không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[4] Các quyết định khác còn lại của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu H và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2023/HSCTN-ST ngày 29/12/2023 của Toà án nhân dân tỉnh Bình Định.

Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Nguyễn Hữu H 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định (03);
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cục THA dân sự tỉnh Bình Định;
- Công an tỉnh Bình Định (03);
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định (03);
- Bị cáo (TTG tổng đặt cho bị cáo);
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng (ĐTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Kim Liên